TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **15**/2022/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 194/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Quang M, sinh năm 1953.

Hộ khẩu thường trú: 793/33/6 TXS, tổ 8, khu phố 4, phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Châu Thị L, sinh năm 1957.

Hộ khẩu thường trú: 793/33/6 TXS, tổ 8, khu phố 4, phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trú tại: Ấp LH, xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang M và bà Châu Thị L thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Không có.

[3]. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông M và bà L tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0000673 ngày 04/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang M và bà Châu Thị L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Tự hai bên thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Quang M và bà Châu Thị L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000673 ngày 04/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND phường PNL, Quận I, TP Hồ Chí Minh (GCNKH số 95, quyển số 01, ngày 13/6/2007);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Bá Đức